TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 58/2017/HSST
Ngày: 23 - 8 - 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Quý;

2. Ông Quách Xuân Luyện.

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL - tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện K sát nhân dân huyện TL tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - K sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2017/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2017/HSST-QĐ ngày 09/8/2017, đối với bị cáo:

Đỗ Mạnh T - sinh năm 1994; nơi ĐKHKTT: Thôn ĐX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Đỗ Văn T1và bà Trần Thị L1; có vợ là Nguyễn Thị H1 và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/5/2017 đến ngày 20/5/2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

1. Anh Đỗ Minh T2 - sinh năm 1991; có mặt,

2. Chị Nguyễn Thị S - sinh năm 1995; có mặt,

Cùng ĐKHKTT tại: Thôn ĐX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

**** Người làm chứng:*** Ông Đỗ K - sinh năm 1933; nơi ĐKHKTT: Thôn ĐX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Mạnh T ở cùng với ông nội là Đỗ K, sát cạnh nhà ông K là nhà bố mẹ đẻ T và vợ chồng anh Đỗ Minh T2 (anh ruột của T) cùng trú tại thôn ĐX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 12/5/2017, T quan sát thấy nhà bố mẹ đẻ không có ai ở nhà, nên có ý định đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản. T lấy 01 đoạn tre dài khoảng 04m và 01 chiếc móc quần áo buộc vào đầu gậy tre rồi di chuyển sang hông trái của ngôi nhà, tiến vào khu bếp. T luồn đoạn tre vào ô thoáng nhà bếp giật then mở được cửa nhà bếp. Sau đó, T đi vào nhà kho lấy 01 chiếc xà beng cầm L1n tầng 2 và đi vào buồng ngủ của vợ chồng anh Đỗ Minh T2, chị Nguyễn Thị S để lục tìm tài sản. Phát hiện có 01 két sắt để ở góc phòng, T kéo chiếc két sắt ra khỏi góc phòng khoảng 30cm rồi dùng xà beng chọc vào bản lề cửa két sắt, bẩy theo hướng từ sau ra trước. Mở được két sắt ra, T thấy bên trong ngăn to của két sắt có 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng, 01 chìa khóa. T lấy chìa khóa mở ngăn nhỏ của két sắt thì thấy số tiền 10.000.000 đồng, 01 vỏ hộp Iphone bên trong chứa 02 dây chuyền vàng và 02 nhẫn vàng dạng tròn, 01 nhẫn vàng tây, 01 lắc bạc. T lấy toàn bộ số tài sản đó bỏ vào túi quần rồi đi L1n thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, dùng số tiền trộm cắp mua 01 điện thoại Iphone 6 Plus giá 7.500.000 đồng, 01 thẻ điện thoại 100.000 đồng và tiêu sài cá nhân còn 550.000 đồng.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Đỗ Minh T2 đã có đơn trình báo, Cơ quan CSĐT công an huyện TL đã tiếp nhận đơn và tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc xác định:

Tại vị trí cánh gà Đông Nam phòng về phía Tây Bắc 50cm, cách mép tường phía Nam về phía Bắc 65cm, trên mặt nền phát hiện 01 két sắt bề mặt sơn màu xanh ghi nhãn hiệu Sunhouse có kích thước (75x38x50)cm, hai goong két sắt bị bật rời.

K tra thu giữ: 01 xà beng bằng sắt dài 01m, một đầu dẹt, một đầu nhọn; 01 hộp điện thoại Iphone màu trắng hình chữ nhật; 01 đoạn gậy tre dài 4,4m, đầu gậy buộc dây móc kim loại màu trắng.

Ngày 14/5/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện TL đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Đỗ Mạnh T. Quá trình bắt giữ, T đã giao nộp: 01 dây chuyền kim loại màu vàng dài 47,5cm, 01 dây chuyền kim loại màu vàng dài 47cm có đính hạt đá màu trắng; 01 dây kim loại màu trắng dài 27cm; 01 nhẫn kim loại màu vàng có gắn mặt đá màu đỏ; 01 nhẫn kim loại màu vàng trên có gắn đá màu trắng; 01 nhẫn kim loại màu vàng; 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng bên trong lắp 01 sim điện thoại di động; 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu đen bạc đã qua sử dụng và số tiền 550.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/2017/KL-ĐGTS ngày 18/5/2017 Hội đồng định giá tài sản xác định các tài sản mà bị cáo trộm cắp là vàng và bạc có trị giá là 44.211.000 đồng; chiếc điện thoại Iphone 6 trị giá 4.000.000 đồng; tổng là 48.211.000 đồng.

Như vậy, tổng số tài sản Đỗ Mạnh T đã trộm cắp của gia đình anh Đỗ Minh T2 có giá trị là 58.211.000 đồng (Năm mươi tám triệu hai trăm mười một nghìn đồng chẵn).

Ngày 27/5/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại 02 dây chuyền vàng, 03 chiếc nhẫn vàng, 01 chiếc lắc bạc và 01 điện thoại Iphone 6 đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đỗ Minh T2 và chị Nguyễn Thị S. Anh T2, chị S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Minh T2 và chị Nguyễn Thị S không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo Đỗ Mạnh T.

Bản cáo trạng số 56/KSĐT ngày 06/7/2017 của Viện K sát nhân dân huyện TL đã truy tố Đỗ Mạnh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện K sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Mạnh T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự - Xử phạt Đỗ Mạnh T từ 30 đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 xà beng sắt; 01 đoạn gậy tre, đầu gậy buộc dây móc kim loại màu trắng và 01 hộp điện thoại Iphone màu trắng hình chữ nhật; trả lại cho người bị hại số tiền 550.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu đen bạc. Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt. Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời xin lại số tiền 550.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6 Plus do bị cáo dùng số tiền trộm cắp được để mua.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TL, Điều tra viên, Viện K sát nhân dân huyện TL, K sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Với mục đích chiếm đoạt

tài sản của người khác để tiêu sài cá nhân, khoảng 08 giờ 30 phút ngày 12/5/2017, lợi dụng lúc mọi người trong gia đình anh Đỗ Minh T2 không có ở nhà, Đỗ Mạnh T đã lén lút vào nhà anh T2 dùng xà beng phá két sắt trộm cắp 02 dây chuyền vàng, 03 chiếc nhẫn vàng, 01 chiếc lắc bạc, 01 điện thoại Iphone 6 và 10.000.000 đồng; tổng trị giá tài sản là 58.211.000 đồng.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa pH1. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị trên năm mươi triệu đồng và dưới hai trăm triệu đồng. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện K sát nhân dân huyện TL truy tố Đỗ Mạnh T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét về thân nhân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về thân nhân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị tuổi còn trẻ nhưng không chịu khó làm ăn, tu dưỡng bản thân, mà thích hưởng lạc, coi thường pháp luật, phạm tội nghiêm trọng; nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập, nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Minh T2 và chị Nguyễn Thị S không có yêu cầu gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra đã trả lại 02 dây chuyền vàng, 03 chiếc nhẫn vàng, 01 chiếc lắc bạc và 01 điện thoại Iphone 6 cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 xà beng sắt; 01 đoạn gậy tre, đầu gậy buộc dây móc kim loại màu trắng và 01 hộp điện thoại Iphone màu trắng hình chữ nhật : Những tài sản này không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 550.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu đen bạc: Đây là số tiền bị cáo trộm cắp của người bị hại, sau khi mua điện thoại và tiêu sài còn lại; chiếc điện thoại do bị cáo dùng tiền trộm cắp được để mua; nay sẽ trả các tài sản này cho người bị hại.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Đỗ Mạnh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự - Xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 14/5/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự - Trả lại cho anh Đỗ Minh T2 và chị Nguyễn Thị S số tiền 550.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6 Plus. Tịch thu tiêu hủy 01 xà beng sắt; 01 đoạn gậy tre, đầu gậy buộc dây móc kim loại màu trắng và 01 hộp điện thoại Iphone (Tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/7/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TL. Số tiền theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 30 lập ngày 10/7/2017 tại Kho bạc Nhà nước huyện TL).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Buộc bị cáo Đỗ Mạnh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và người bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Xuân Cảnh